

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 275/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25-12-2024

V/v "Ly hôn, tranh chấp
nuôi con chung khi ly hôn"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Ân.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - + Bà Trần Thị Đông;
 - + Ông Nguyễn Văn Thông.
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Cẩm Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 179/2024/TLST-HNGĐ ngày 27/3/2024, về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05/12/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Đoàn Thị Mỹ D, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 3, thôn Mỹ Cang, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: anh Hồ Hoàng H, sinh năm 1993; địa chỉ: Khối phố 7, phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đoàn Thị Mỹ D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Hồ Hoàng H kết hôn vào ngày 02/8/2023, có đăng ký kết hôn tại UBND phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Hôn nhân của hai chúng tôi là hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chồng tôi cờ bạc, rượu chè, thường hay cãi vã, đe dọa tôi, không còn quan tâm chăm sóc, lo lắng cho vợ con. Nay, tôi xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Hồ Hoàng H.

* Về con chung:

Quá trình chung sống vợ chồng tôi có 01 con chung là Hồ Hoàng Ngọc Ng, sinh ngày 19/2/2024. Khi ly hôn tôi xin nhận chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ng đến tuổi trưởng thành. Tôi yêu cầu anh Hồ Hoàng H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hằng tháng là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*).

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Hồ Hoàng H vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai và hoà giải.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình đúng theo quy định của pháp luật, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D, xử cho chị Đoàn Thị Mỹ D được ly hôn với anh Hồ Hoàng H; Về con chung: giao cháu Hồ Hoàng Ngọc Ng, sinh ngày 19/2/2024 cho chị D nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng; về tài sản chung, nợ chung chị D không yêu cầu giải quyết nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đoàn Thị Mỹ D và anh Hồ Hoàng H tranh chấp ly hôn và nghĩa vụ nuôi con chung khi ly hôn. Hiện nay, anh H có hộ khẩu thường trú tại phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đoàn Thị Mỹ D và anh Hồ Hoàng H kết hôn vào ngày 02/8/2023, có đăng ký kết hôn tại UBND phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, hôn nhân của hai người là hoàn toàn tự nguyện nên được pháp luật công nhận.

Xét tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị D, anh H thì thấy: Theo chị D trình bày, trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H cờ bạc, rượu chè, thường hay cãi vã, đe dọa vợ, không còn quan tâm chăm sóc, lo lắng cho vợ con nên tình cảm vợ chồng không còn, chị D không thể tiếp tục

chung sống với anh H nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H. Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Điều này cho thấy, anh H không có thiện chí mong muốn đoàn tụ, hàn gắn H phúc gia đình. Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận mâu thuẫn giữa chị D và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D, xử cho cho chị D được ly hôn với anh Hồ Hoàng H.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng chị D, anh H có 01 con chung, tên là: Hồ Hoàng Ngọc Ng, sinh ngày 19/2/2024. Nguyên vọng của chị D sau khi ly hôn là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ng đến tuổi trưởng thành, chị D yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*).

Xét nguyện vọng nuôi con của chị D thì thấy: Chị D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ng. Hiện nay, cháu Ng chưa tròn 1 (*một*) tuổi đang có cuộc sống ổn định cùng với mẹ. Mặt khác, mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhưng anh H không đến Tòa để trình bày nguyện vọng nuôi con và cấp dưỡng của mình. Do vậy, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình cần giao cháu Ng cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Xét yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị D thì thấy: Chị D yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng, xét thấy mức yêu cầu cấp dưỡng nêu trên của chị D là phù hợp nên cần chấp nhận. Căn cứ khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, buộc anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*).

Về tài sản chung và nợ chung: Theo chị D trình bày, chị và anh H không có tài sản chung, nợ chung. Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Đoàn Thị Mỹ D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; anh H phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Mỹ D về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn" đối với anh Hồ Hoàng H.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Đoàn Thị Mỹ D được ly hôn với anh Hồ Hoàng H.

- **Về con chung:** Giao cháu Hồ Hoàng Ngọc Ng, sinh ngày 19/02/2024 cho chị Đoàn Thị Mỹ D nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*).

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí: Án phí sơ thẩm về ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Đoàn Thị Mỹ D phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị D đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001276, ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Chị D đã nộp đủ án phí DS-ST. Anh Hồ Hoàng H phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24-12-2024). Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS Tp. Tam Kỳ;
- UBND phường An Phú, TP Tam Kỳ;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Bích Ân

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS Tp. Tam Kỳ;
- UBND phường An Phú, TP Tam Kỳ;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Bích Ân